

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số 28-NQ/TW

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XIII

**về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng
đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới**

THỊ ỦY ĐỨC PHỒ
VĂN PHÒNG

ĐẾN Số:.....1282.....
Ngày:.....30/11/22.....
Chuyên:.....Đ/c Chanh.....
Lưu hồ sơ số:.....

I- TÌNH HÌNH

Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị đã có nhiều đổi mới, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng được nâng cao. Bảo đảm thực hiện đúng cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ". Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng được tăng cường, từng bước khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. Chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên, việc phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ của Đảng vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị ngày càng chặt chẽ. Công tác kiểm tra, giám sát được đẩy mạnh, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc của Đảng được chú trọng. Đã ban hành nhiều quy định, cơ chế để phát huy dân chủ, vai trò giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực cầm quyền, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị và trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Tuy nhiên, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị vẫn còn những hạn chế: Một số chủ trương, định hướng lớn của Đảng chưa được thể chế kịp thời, đầy đủ hoặc đã thể chế nhưng không khả thi. Chậm khắc phục tình trạng ban hành nhiều văn bản, một số văn bản còn chung chung, dàn trải, chậm bổ sung, sửa đổi, thay thế. Mô hình tổng thể của hệ thống chính trị chưa hoàn thiện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu có nội dung chưa rõ; phân cấp, phân quyền chưa mạnh. Một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc. Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa tác động đến một số đối tượng, địa bàn... Chưa phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc trong Đảng chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do: Nhận thức của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị chưa đầy đủ, sâu sắc, thiếu thống nhất, đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện. Năng lực cụ thể hoá và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Chính sách cán bộ chưa thực sự tạo động lực để cán bộ toàn tâm, toàn ý với công việc. Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, năng lực, phẩm chất, uy tín hạn chế, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Một số cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa thực hiện nghiêm nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; còn để xảy ra tình trạng cục bộ, mất đoàn kết, bao biện, làm thay, áp đặt, lạm dụng quyền lực, né tránh, sợ trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng phải kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ; làm rõ hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, gắn với nêu cao trách nhiệm của tổ chức và cá nhân, nhất là người đứng đầu; giữ vững sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm nguyên tắc quyền lực đi đôi với trách nhiệm, mọi cán bộ, đảng viên phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, nguyên tắc và kỷ luật của Đảng.

- Phải chủ động, tích cực, có quyết tâm chính trị cao, đồng thời cẩn thận trọng, có bước đi vững chắc; vấn đề đã rõ thì kiên quyết đổi mới, vấn đề cần thiết nhưng chưa rõ, còn ý kiến khác nhau thì phải nghiên cứu, thí điểm, không nóng vội nhưng cũng không bỏ qua hoặc để chậm, ảnh hưởng đến sự phát triển; kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả, kinh nghiệm tốt trong phương thức lãnh đạo của Đảng đã được thực tiễn chứng minh là đúng. Ở mỗi cấp, mỗi lĩnh vực phải vừa quán triệt các nguyên tắc chung, vừa phải phù hợp với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ lãnh đạo của từng cấp, từng lĩnh vực và của từng loại hình cơ quan nhà nước, từng tổ chức chính trị - xã hội.

- Phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn trong tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới, triển khai thực hiện đồng bộ các phương thức lãnh đạo của Đảng. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đồng thời, đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở.

2. Mục tiêu

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là thể chế hoá, cụ thể hoá thành luật và các văn bản dưới luật; tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

- Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp uỷ, tổ chức đảng, thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ Trung ương đến cơ sở.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao chủ trương, đường lối của Đảng

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản của Đảng theo hướng đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tính dự báo cao, bám sát thực tiễn. Chỉ ban hành văn bản mới khi thật sự cần thiết. Đối với những văn bản quan trọng, tác động sâu rộng, trước khi ban hành cần lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Tiếp tục hoàn thiện quy định về ban hành văn bản của Đảng; khắc phục tình trạng ban hành văn bản không sát với thực tiễn, nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu tính khả thi, không rõ trách nhiệm, thiếu nguồn lực tổ chức thực hiện.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm đạt hiệu quả cao với các biện pháp chủ yếu như: Tổ chức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nghiên cứu, học tập quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương; tập trung nghiên cứu, thể chế thành luật và các văn bản dưới luật; xây dựng các quy định, quy chế của Đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới cách thức thông tin, báo cáo kết quả thực hiện của địa phương, đơn vị. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp uỷ, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, định hướng, cho chủ trương đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm trong quá trình tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng hoặc cho chủ trương thí điểm một số nội dung cần thiết.

- Nâng cao chất lượng tham mưu văn bản của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, nhất là trong tham mưu chiến lược, hoạch định chủ trương, đường lối; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng.

- Tập trung lãnh đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện tốt các nội dung sau:

Đối với Quốc hội: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội trong thực hiện chức năng lập pháp, giám sát tối cao,

quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Đặc biệt coi trọng xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trọng tâm; chống tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng pháp luật. Phát huy dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, khoa học; nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, nhất là đại biểu hoạt động chuyên trách, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đối với Chính phủ: Tập trung lãnh đạo xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả; tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, làm rõ hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân trong bộ máy hành chính, cải cách hành chính, đi đôi với nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, bảo đảm Chính phủ thực sự là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

Đối với các cơ quan tư pháp: Lãnh đạo tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của toà án nhân dân, xác định việc lãnh đạo đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động toà án nhân dân các cấp là trọng tâm trong lãnh đạo cải cách tư pháp; viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan điều tra, thi hành án, hỗ trợ tư pháp đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.

Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội: Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; xây dựng và chỉnh đốn tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng với Nhân dân.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng. Chú trọng tiếp thu ý kiến góp ý, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Phát huy vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền, đi đôi với việc đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số.

- Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm trong thực hiện quy chế và pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ

3.1. Về tổ chức bộ máy

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vận hành thông suốt cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ". Chú trọng lãnh đạo xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng từ Trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu lãnh đạo

của Đảng, phù hợp với thực tiễn. Đẩy mạnh phát triển tổ chức cơ sở đảng, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước và ở xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố; sắp xếp hợp lý tổ chức đảng ở địa phương, tổ chức đảng theo ngành dọc bảo đảm yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng Đảng. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức đảng. Nghiên cứu mô hình tổ chức đảng của các cơ quan dân cử và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phù hợp với tính chất hoạt động.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong chấp hành, thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng liên quan đến tổ chức bộ máy; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý. Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Khắc phục tình trạng cấp dưới hỏi cấp trên việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc cấp trên trả lời chung chung không rõ trách nhiệm khi có vướng mắc... Hoàn thiện cơ chế bảo đảm kiểm soát quyền lực trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, nhất là trong các cơ quan quản lý nhà nước, những lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm, dễ lạm dụng quyền lực.

- Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế theo vị trí việc làm, có trọng tâm, trọng điểm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đến năm 2025, cơ bản hoàn thiện xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2031.

3.2. Về công tác cán bộ

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và thông qua đội ngũ cán bộ để lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng lựa chọn, bố trí cán bộ đủ tiêu chuẩn để bầu vào cấp uỷ, chức danh lãnh đạo của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp; lãnh đạo việc bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, điều lệ của các tổ chức.

- Hoàn thiện quy định lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ của các cấp uỷ, tổ chức đảng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Tiếp tục hoàn thiện các quy định về cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ.

- Tiếp tục cụ thể hoá, thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; các chủ trương, quy định liên quan đến công tác cán bộ như tiêu chuẩn chức danh, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, chế độ, chính sách; tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý cán bộ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị; thể chế chủ trương của Đảng về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; sửa đổi chính sách, pháp luật để liên thông cán bộ từ cấp xã tới cấp huyện, cấp tỉnh. Khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; kiên trì thực hiện "có vào, có ra, có lên, có xuống" trong công tác cán bộ. Tổ chức thực hiện nghiêm kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật, góp phần bảo đảm kỷ cương, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

- Khắc phục hạn chế, yếu kém, hình thức trong đánh giá cán bộ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, chặt chẽ, thực chất, khách quan, nhiều chiều cùng với phẩm chất, bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm, uy tín trong tập thể, trong Nhân dân, phải đặc biệt chú trọng kỹ năng công tác, chất lượng, hiệu quả công việc được giao, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên cảnh báo, nhắc nhở giúp cán bộ nhận diện nguy cơ, không mắc sai lầm, kịp thời khắc phục khuyết điểm. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu khi đề cấp phó, cán bộ dưới quyền trực tiếp tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp uỷ,

các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm là cơ sở quan trọng cho việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ở các cấp, nhất là cán bộ tham mưu cấp chiến lược có đủ bản lĩnh, phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng trong kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực được giao. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra của Nhà nước.

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng; tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp; thực hiện kết luận kiểm tra của cấp uỷ, tổ chức đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong công tác cán bộ và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên sai phạm.

- Nghiên cứu quy định phân cấp thẩm quyền kiểm tra, giám sát của các cấp uỷ đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp. Xây dựng cơ chế chỉ đạo, điều phối, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, kém hiệu quả trong các

hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Thực hiện tốt việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

- Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp hơn.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Hoàn thiện quy định và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần lan toả trong xã hội những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nêu cao tinh thần tự giác, tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, tuân thủ pháp luật, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức. Đồng thời, nêu cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc vận động gia đình, người thân xây dựng lối sống gương mẫu.

- Mọi đảng viên phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phục tùng tuyệt đối sự phân công của Đảng; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất, lối sống; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

- Kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân đảng viên tiêu biểu, gương mẫu. Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở

- Đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng.

- Hoàn thiện quy định về ban hành văn bản của Đảng bảo đảm khoa học, thực tiễn, hệ thống, chặt chẽ. Rà soát, phát hiện, khắc phục những nội dung còn chồng chéo, mâu thuẫn trong các văn bản của Đảng đã ban hành, huỷ bỏ những văn bản không còn phù hợp. Hoàn thiện quy định về việc tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết chủ trương, đường lối của Đảng. Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp, tăng cường hội nghị chuyên đề trên các lĩnh vực. Sử dụng hài hoà hình thức trực tuyến với trực tiếp và tuyên truyền miệng; phát huy vai trò của cấp uỷ trong việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng tại cấp mình.

- Thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ, địa phương, bè phái.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương; mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến; giảm hội họp không cần thiết. Xây dựng cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và văn kiện của Đảng, kết nối từ Trung ương tới cơ sở. Xây dựng và áp dụng tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả, chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức như quản trị công, cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của cán bộ, đảng viên, người dân, làm cơ sở để nâng cao chất lượng, cải tiến phong cách, lề lối làm việc, cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới công tác thông tin, báo cáo trong Đảng, bảo đảm nhanh, chính xác, kịp thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị.

2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương cụ thể hoá Nghị quyết bằng chương trình, kế hoạch, đề án để tổ chức triển khai thực hiện.

3. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo cơ sở pháp lý cho việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương ban hành quy định, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện theo yêu cầu của Nghị quyết.

5. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết và kết quả thực hiện Nghị quyết.

6. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG BÍ THƯ**

Đã ký: Nguyễn Phú Trọng

THỊ ỦY ĐỨC PHỐ

*

Số 206-BS/TU .

Nơi nhận:

- Các cơ quan TMGV Thị ủy,
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH thị xã,
- Các chi, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Thị ủy viên,
- Lưu VPTX.

Sao lục

Đức Phố, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÍNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Việt Thanh